UBND PHƯỜNG HỒNG GAI
TRƯỜNG TH HỒNG GAI

Số: 497/QĐ-Tr.TH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hồng Gai, ngày 06 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt kết quả thẩm định xét danh sách học sinh hưởng chế độ theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ năm học 2026-2027

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC HỒNG GAI

Căn cứ Nghị định 238/2025/NĐ-CP Ngày 03/9/2025 của Chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ biên bản xét duyệt ngày 06/10/2026 của Trường TH Hồng Gai Về việc kiểm tra hồ sơ và xét duyệt, thẩm định hồ sơ học sinh hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh phổ thông năm học 2026-2027;

Xét nhu cầu thực tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 238/2025/NĐ–CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ trẻ em mầm non, học sinh phổ thông năm học 2026 – 2027, (có danh sách chi tiết kèm theo).

Điều 2: Mức hỗ trợ, thời gian hưởng hỗ trợ, nguồn kinh phí:

- Mức hỗ trợ: Qui định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 25/09/2025 của Chính phủ: 150.000 đồng/học sinh/tháng (hỗ trợ theo số tháng thực học).

-Thời gian hỗ trợ:Theo thời gian học thực tế (không quá 9 tháng/năm học)

- Số lượng: 10 học sinh phổ thông.

- Tổng kinh phí hỗ trợ: **13.050.000đồng** ***(Viết bằng chữ: Mười ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).***

- Nguồn kinh phí: Chi sự nghiệp Giáo dục năm học 2026-2027

- Nhà trường chịu trách nhiệm thông báo công khai Quyết định, danh sách và tổ chức thực hiện chi trả, quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định.

Điều 3. Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng tổ chuyên môn, Tổ trưởng Tổ văn phòng, Kế toán và ông (bà) có tên tại điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 3 (T/h);
- UBND Phường Hồng Gai (B/c) ;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TIỂU HỌC HỒNG GAI

Nguyễn Thị Hương

UBND PHƯỜNG HỒNG GAI
TRƯỜNG TH HỒNG GAI

DANH SÁCH HỌC SINH HƯỞNG CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP THEO NGHỊ ĐỊNH 238/2025/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ NĂM HỌC 2026-2027

(Kèm theo Quyết định số 497/QĐ-Tr.TH ngày 06/10/2026 của Trường Tiểu học Hồng Gai)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Học lớp	Địa chỉ	Đối tượng	Kinh phí hỗ trợ			Chính sách quy định tại NĐ 238/2025//NĐ-CP	Ghi chú
						Số tháng hỗ trợ	Mức hỗ trợ	Tổng số tiền hỗ trợ		
	Tổng cộng							**13.050.000**		
1	Nguyễn Tuấn Anh	30/01/2020	1A5	Tổ 12 khu Bạch Đằng 1, Phường Hồng Gai	Học sinh phổ thông bị khuyết tật	9	150.000	1.350.000	Khoản 2 điều 17 Nghị định 238/2025/NĐ-CP	
2	Dương Hạ Vy	16/07/2019	1A3	Tổ 59, khu4, phường Hồng Gai	Học sinh phổ thông bị khuyết tật	8	150.000	1.200.000	Khoản 2 điều 17 Nghị định 238/2025/NĐ-CP	Tháng 10.2026
3	Dương Tường Vy	16/07/2019	1A6	Tổ 59, khu4, phường Hồng Gai	Học sinh phổ thông bị khuyết tật	8	150.000	1.200.000	Khoản 2 điều 17 Nghị định 238/2025/NĐ-CP	Tháng 10.2026
4	Nguyễn Khôi Nguyên	21/06/2019	1A12	Tổ 12 khu Bạch Đằng 1, Phường Hồng Gai	Học sinh phổ thông bị khuyết tật	9	150.000	1.350.000	Khoản 2 điều 17 Nghị định 238/2025/NĐ-CP	
5	Đoàn Gia Linh	18/10/2016	4a4	Tổ 41 khu 4 P Hồng Gai , TP QN	Học sinh phổ thông bị khuyết tật	9	150.000	1.350.000	Khoản 2 điều 17 Nghị định 238/2025/NĐ-CP	
6	Vũ Đắc Quyền Linh	24/06/2014	5A1	Tổ 15 khu 1 ,P. Hồng Gai	Học sinh phổ thông bị khuyết tật	9	150.000	1.350.000	Khoản 2 điều 17 Nghị định 238/2025/NĐ-CP	
7	Phạm Gia Bảo	19/09/2016	5A2	Tổ 31, khu phố Bạch Đằng 2 ,P. Hồng Gai	Học sinh phổ thông bị khuyết tật	9	150.000	1.350.000	Khoản 2 điều 17 Nghị định 238/2025/NĐ-CP	
8	Nguyễn Trọng Hưng Vượng	29/04/2016	5A3	Tổ 57 - Khu 4 - P. Hồng Gai	Học sinh phổ thông bị khuyết tật	9	150.000	1.350.000	Khoản 2 điều 17 Nghị định 238/2025/NĐ-CP	
9	Phạm Bùi Anh Duy	02/01/2016	5A4	Thôn Chân Đèo, xã Thống Nhất, Hoành Bồ	Học sinh phổ thông bị khuyết tật	9	150.000	1.350.000	Khoản 2 điều 17 Nghị định 238/2025/NĐ-CP	
10	Phạm Bình Minh	09/09/2017	4A9	Tổ 4, Khu Hồng Gai 1, Phường Hồng Gai	Học sinh phổ thông bị khuyết tật	8	150.000	1.200.000	Khoản 2 điều 17 Nghị định 238/2025/NĐ-CP	Tháng 10.2026

Ấn định danh sách: 10 trẻ em và học sinh phổ thông